

PGS. TS NGUYỄN VĂN CÔNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

BÀI GIẢNG VÀ THỰC HÀNH
KINH TẾ VĨ MÔ II



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
2006

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN
PGS.TS NGUYỄN VĂN CÔNG

KINH TẾ VĨ MÔ II

(Bài giảng và thực hành)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

Cuốn sách này giới thiệu một cách có hệ thống các lý thuyết và mô hình kinh tế vĩ mô do PGS. TS Nguyễn Văn Công - Trưởng Bộ môn Kinh tế Vĩ mô, Khoa Kinh tế học, Trường đại học Kinh tế Quốc dân - biên soạn. Mục tiêu của cuốn sách là thúc đẩy và tạo thuận lợi cho các học viên tham dự học phần Kinh tế vĩ mô chương trình trung cấp (intermediate level) trong việc học tập và nghiên cứu: giúp học viên nắm bắt được các lý thuyết và các vấn đề chính sách liên quan đến hoạt động tổng thể của nền kinh tế, biết cách vận dụng lý thuyết để giải thích các vấn đề kinh tế chung mà thực tiễn đặt ra.

Cuốn sách này được biên soạn trên cơ sở chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Ngoài ra, trong quá trình biên soạn tác giả đã tham khảo nhiều cuốn giáo trình kinh tế vĩ mô cùng các tài liệu tham khảo viết cho giảng viên và học viên hiện đang được sử dụng rộng rãi trên toàn thế giới.

Nội dung của cuốn sách được trình bày trong 17 chương. Với tư cách là nhà khoa học các nhà kinh tế vĩ mô gặp nhiều khó khăn bởi vì họ không thể làm các thí nghiệm có kiểm soát. Để hiểu hành vi của nền kinh tế, các nhà kinh tế vĩ mô cần có các số liệu kinh tế. Chúng ta có tiến bộ trong kinh tế vĩ mô trên cơ sở quan sát số liệu, phát hiện những xu hướng và mối quan hệ, xây dựng mô hình để giải thích các xu hướng và mối quan hệ đó, và sau đó kiểm định xem các mô hình có phù hợp với số liệu mới cập nhật không. Do đó, phần đầu của cuốn sách giới thiệu số liệu của kinh tế vĩ mô.

Phần II của cuốn sách bắt đầu từ chương 3 đến chương 7 trình bày các mô hình và lý thuyết về hành vi của nền kinh tế trong dài hạn khi giá cả linh hoạt và thông tin hoàn hảo. Chương 3 thiết lập mô hình

cổ điển cơ bản nhất, được dùng làm cơ sở cho nhiều mô hình trong các chương sau. Chương 4 bàn về nguồn gốc của tăng trưởng kinh tế trong dài hạn. Chương 5 nghiên cứu thị trường lao động nhằm làm rõ các yếu tố quyết định tỷ lệ thất nghiệp tự nhiên. Chương 6 đưa ra khái niệm tiền tệ và trình bày biến số kinh tế vĩ mô then chốt là lạm phát. Chương 7 mở rộng mô hình cổ điển nhằm nghiên cứu các phương diện quốc tế của nền kinh tế.

Chúng tôi chủ trương khảo sát nền kinh tế trong dài hạn trước khi xem xét nền kinh tế trong ngắn hạn. Cách tiếp cận này được hầu hết các cuốn giáo trình kinh tế vĩ mô ở trình độ cao sử dụng bởi vì điều này sẽ làm đơn giản hoá việc nghiên cứu kinh tế vĩ mô. Trước hết, sự phân đôi cổ điển cho phép chia nhỏ việc nghiên cứu trong dài hạn thành nhiều phần dễ tiếp thu hơn. Thứ hai, do chu kỳ kinh doanh thể hiện sai lệch tạm thời khỏi xu hướng trong dài hạn của nền kinh tế, nên việc nghiên cứu những sai lệch tạm thời này sẽ hợp lý hơn sau khi chúng ta đã hiểu được trạng thái cân bằng trong dài hạn. Thứ ba, lý thuyết kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn thường gây nhiều tranh cãi giữa các nhà kinh tế hơn so với lý thuyết kinh tế vĩ mô trong dài hạn.

Sau khi đề cập những vấn đề cơ bản của nền kinh tế trong dài hạn, từ chương 8 đến chương 13, cuốn sách chuyển sang phát triển các mô hình về hành vi của nền kinh tế trong ngắn hạn khi giá cả cứng nhắc và thông tin không hoàn hảo. Chương 8 đưa ra khung cơ bản để nghiên cứu những biến động kinh tế vĩ mô trong ngắn hạn. Chương 9 và chương 10 đi sâu mô hình hóa tổng cầu của nền kinh tế. Chương 11 đề cập đến sự đánh đổi giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn. Chương 12 và chương 13 bàn về cuộc tranh luận về các chính sách kinh tế vĩ mô.

Phần cuối cùng của cuốn sách giới thiệu các chủ đề mở rộng với sự nhấn mạnh vào các hàm hành vi làm cơ sở cho việc xây dựng các mô hình kinh tế vĩ mô trong hai phần trước và các phát triển mới của lý thuyết kinh tế vĩ mô trong các thập niên gần đây.

Mỗi chương trong cuốn sách đều bắt đầu với phần **Bài giảng** giới thiệu khung lý thuyết của chương. Tiếp đó, phần **Câu ôn tập** đề cập đến những nội dung then chốt được trình bày trong mỗi chương. Phần **Bài tập vận dụng** đưa ra các tình huống kinh tế vĩ mô nhằm giúp học viên nâng cao các kỹ năng thực hành. Lời giải của một số câu hỏi ôn tập quan trọng và toàn bộ phần **Bài tập vận dụng** được giới thiệu ở cuối mỗi chương. Một điều đặc biệt là các câu hỏi có mức độ tổng hợp ngày càng cao nhằm tăng cường khả năng vận dụng của sinh viên đối với các tình huống kinh tế vĩ mô cụ thể.

Chúng tôi tin rằng cuốn sách này sẽ giúp ích bạn đọc trong quá trình học tập, nghiên cứu và ứng dụng lý thuyết kinh tế vĩ mô. Mặc dù tác giả đã hết sức cẩn trọng trong quá trình biên soạn, nhưng cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được sự đóng góp và phê bình của độc giả để cuốn sách được hoàn thiện hơn trong các lần tái bản sau.

Nhà xuất bản Lao động

Chương 1

KHOA HỌC KINH TẾ VĨ MÔ

TÓM TẮT BÀI GIẢNG

I. Kinh tế vĩ mô là gì?

Cuốn sách này giới thiệu các học thuyết và các vấn đề chính sách thuộc một phân ngành của kinh tế học có tên gọi là **kinh tế vĩ mô**. Kinh tế học là môn học nghiên cứu cách thức xã hội quản lý các nguồn lực khan hiếm. Theo truyền thống, kinh tế học được chia thành *kinh tế vi mô* và *kinh tế vĩ mô*. Kinh tế vi mô là môn học nghiên cứu cách thức các cá nhân ra quyết định và tương tác với nhau trên các thị trường đơn lẻ. Trong kinh tế vĩ mô, chúng ta xem xét hoạt động của tổng thể nền kinh tế. Những biến số then chốt mà chúng ta sẽ nghiên cứu bao gồm tổng sản lượng của nền kinh tế, mức giá chung, việc làm và thất nghiệp, và cân cân thương mại. Kinh tế vĩ mô tìm cách đưa ra lời giải đáp cho các câu hỏi quan trọng như điều gì quyết định các biến số kinh tế trên và tại sao chúng lại thay đổi theo thời gian.

Kinh tế vĩ mô là một bộ phận của kinh tế học có mối quan tâm đặc biệt đối với chính sách. Rất nhiều phân tích của chúng ta sẽ tập trung xem xét xem các chính sách của chính phủ ảnh hưởng đến các biến số kinh tế vĩ mô như thế nào. Các chính sách đó có thể tác động đến sản lượng và việc làm của nền kinh tế đến mức nào? Lạm phát xảy ra do các chính sách không thích hợp của chính phủ đến mức nào? Những chính sách nào sẽ là tối ưu nhằm làm cho các biến số kinh tế vĩ mô vận động như mong muốn. Chính phủ có nên nỗ lực để đạt được cân bằng thương mại hay không?

Đối với các vấn đề chính sách này, chúng ta có thể thấy sự bất đồng lớn giữa các nhà kinh tế. Phần lớn tranh luận về chính sách bắt nguồn từ những quan điểm khác nhau về các nhân tố quyết định các tổng lượng kinh tế đã được đề cập ở trên. Các vấn đề lý thuyết và chính sách có mối quan hệ với nhau. Trong các phân tích, chúng ta nghiên cứu những học

thuyết kinh tế vĩ mô khác nhau và các kết luận về chính sách được rút ra từ các học thuyết đó. Khi so sánh các học thuyết khác nhau, chúng ta nhận thấy rằng có cả sự thống nhất cũng như những bất đồng về các vấn đề kinh tế quan trọng. Cách tiếp cận trong cuốn sách này sẽ là bóc tách các vấn đề then chốt mà các nhà kinh tế vĩ mô chưa thống nhất và giải thích cơ sở lý thuyết cho từng quan điểm.

II. Một số vấn đề kinh tế vĩ mô then chốt

Những vấn đề then chốt được kinh tế học vĩ mô quan tâm nghiên cứu bao gồm mức sản xuất, thất nghiệp, mức giá chung và thương mại quốc tế của một nền kinh tế. Phân tích kinh tế vĩ mô hướng vào giải đáp các câu hỏi như: Điều gì quyết định giá trị hiện tại của các biến số này? Điều gì qui định những thay đổi của các biến số này trong ngắn hạn và dài hạn? Thực chất chúng ta khảo sát mỗi biến số này trong những khoảng thời gian khác nhau: hiện tại, ngắn hạn và dài hạn. Mỗi khoảng thời gian đòi hỏi chúng ta phải sử dụng các mô hình thích hợp để tìm ra các nhân tố quyết định các biến kinh tế vĩ mô này.

Một trong những thước đo quan trọng nhất về thành tựu kinh tế vĩ mô của một quốc gia là GDP. GDP đo lường tổng sản lượng và tổng thu nhập của một quốc gia. Phần lớn các nước trên thế giới đều có *tăng trưởng kinh tế* trong dài hạn. Các nhà kinh tế vĩ mô tìm cách giải thích sự tăng trưởng này. Nguồn gốc của tăng trưởng dài hạn là gì? Tại sao một số nước tăng trưởng nhanh hơn các nước khác? Liệu chính sách của chính phủ có thể ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế dài hạn của một nền kinh tế hay không?

Mặc dù tăng trưởng kinh tế là một hiện tượng phổ biến trong dài hạn, nhưng sự tăng trưởng này có thể không ổn định giữa các năm. Trên thực tế, GDP có thể giảm trong một số trường hợp. Những biến động ngắn hạn của GDP được gọi là *chu kỳ kinh doanh*. Hiểu biết về chu kỳ kinh doanh là một mục tiêu chính của kinh tế vĩ mô. Tại sao các chu kỳ kinh doanh lại xuất hiện? Các lực lượng kinh tế nào gây ra sự suy giảm tạm thời trong mức sản xuất, các lực lượng nào làm cho kinh tế phục hồi? Phải chăng các chu kỳ kinh doanh gây ra bởi các sự kiện không dự kiến được hay chúng bắt nguồn từ các lực lượng nội tại có thể dự kiến trước

được? Liệu *chính sách của chính phủ* có thể sử dụng để làm dịu bớt nay triệt tiêu những biến động ngắn hạn trong nền kinh tế hay không? Đây là những vấn đề lớn đã được đưa ra và ít nhất cũng đã được giải đáp một phần bởi kinh tế vĩ mô hiện đại.

Thất nghiệp là biến số then chốt thứ hai mà kinh tế học vĩ mô quan tâm nghiên cứu. Tỷ lệ thất nghiệp đo lường số người không có việc làm và đang tích cực tìm việc tính theo tỷ lệ phần trăm so với lực lượng lao động. Sự biến động ngắn hạn của tỷ lệ thất nghiệp liên quan đến những dao động theo chu kỳ kinh doanh. Những thời kỳ sản lượng giảm thường đi kèm với tăng thất nghiệp và ngược lại.

Biến số then chốt thứ ba mà các nhà kinh tế vĩ mô đề cập đến là *lạm phát*. Lạm phát là hiện tượng phổ biến trên thế giới trong những thập kỷ gần đây. Vấn đề đặt ra là điều gì quy định tỷ lệ lạm phát dài hạn và những biến động ngắn hạn của lạm phát trong một nền kinh tế? Tại sao lạm phát ở Việt Nam đã rất cao trong những năm 1980 và có xu hướng giảm trong những năm gần đây? Sự thay đổi tỷ lệ lạm phát có liên quan như thế nào đến chu kỳ kinh doanh? Phải chăng là ngân hàng trung ương cần theo đuổi mục tiêu lạm phát bằng không?

Vấn đề quan trọng thứ tư mà kinh tế vĩ mô xem xét là *cán cân thương mại*. Việt Nam thường có thâm hụt thương mại. Tầm quan trọng của cán cân thương mại là gì và điều gì quy định sự biến động của nó trong ngắn hạn và dài hạn? Để hiểu cán cân thương mại vấn đề then chốt cần nhận thức là mất cân bằng thương mại liên quan chặt chẽ với dòng chu chuyển vốn quốc tế. Nhìn chung, khi một nước nhập khẩu nhiều hàng hoá hơn từ thế giới bên ngoài so với xuất khẩu, nước đó cần phải trang trải cho phần nhập khẩu dôi ra đó bằng cách vay tiền từ thế giới bên ngoài, hoặc giảm lượng tài sản quốc tế hiện đang nắm giữ. Ngược lại, khi có xuất khẩu ròng dương, thì nước đó sẽ tích tụ tài sản của thế giới bên ngoài. Như vậy, nghiên cứu về mất cân bằng thương mại liên quan chặt chẽ với việc nghiên cứu tại sao các công dân một nước lại đi vay hoặc cho các công dân nước khác vay tiền.